

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (bổ sung) năm 2016 trên địa bàn huyện Sa Thầy

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công năm 2014; Luật xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 204/QĐ-TTg ngày 01/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2447/QĐ-TTg ngày 14/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán bổ sung thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10/03/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 24/03/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ nguồn vốn Trung ương bổ sung thực hiện các Chương trình

mục tiêu quốc gia năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 16/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 theo Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ.;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy tại Tờ trình số 94/TTr-UBND ngày 29/5/2017; ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 138/BC-SKHĐT ngày 06/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (bổ sung) năm 2016 trên địa bàn huyện Sa Thầy với các nội dung chính như sau:

1. Danh mục dự án, địa điểm xây dựng, quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn (Chi tiết như phụ lục kèm theo)

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân các xã thụ hưởng thuộc huyện Sa Thầy.

3. Mục tiêu dự án: Hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn tại các xã đặc biệt khó khăn nhằm phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển nông sản, hàng hóa của người dân; đồng thời, góp phần ổn định đời sống, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện.

4. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững - Chương trình 135 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Thời gian, tiến độ thực hiện: Năm 2017.

6. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy tổ chức lập thủ tục điều chỉnh các dự án và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật đầu tư công và pháp luật liên quan.

Điều 3. Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Giao thông vận tải, LĐTB&XH;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP (KT);
- Lưu VT, KT7, KT3, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH




Lê Ngọc Tuấn



DANH MỤC

Đur ản phê duyệt chủ trương đầu tư nhóm C quy mô nhỏ Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (bổ sung) năm 2016 trên địa bàn huyện Sa Thầy

(Kèm theo Quyết định số **581** /QĐ-UBND ngày **23** tháng **6** năm 2017 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư					Ghi chú
						Tổng số	Trong đó				
							NSTW kế hoạch 2016		NSDP	Huy động khác	
							Kéo dài thời gian thực hiện (*)	Bổ sung			
						1.785	322	1.131	-	333	
1	Nâng cấp đường đi khu sản xuất làng Chừ (đoạn từ rẫy ông A Phuch đến rẫy ông A Bri)	UBND Xã Ya Ly	Xã Ya Ly	L=220m, Bm=3,0m	2017	209	61	109		39	Thực hiện cơ chế đặc thù NTM
2	Đường GTNT nội làng Rắc, xã Ya Xiêr (đoạn từ nhà ông A Phumh đến nhà ông A Ka)	UBND Xã Ya Xiêr	Xã Ya Xiêr	L=150m, Bm=3,0m	2017	235	17	174		44	Thực hiện cơ chế đặc thù
3	Nâng cấp đường giao thông nối tiếp nhánh số 3 nội thôn Tân Sang xã Hơ Moong	UBND Xã Hơ Moong	Xã Hơ Moong	L=150m, Bm=3,0m	2017	341	83	195		63	Thực hiện cơ chế đặc thù
4	Nâng cấp đường giao thông nội thôn làng Rẽ, xã Mô Ray (đoạn từ nhà ông A Phíc đến Tỉnh lộ 674)	UBND Xã Mô Ray	Xã Mô Ray	L=120m, Bm=3,0m	2017	279	32	195		52	Thực hiện cơ chế đặc thù
5	Nâng cấp đường vào khu sản xuất thôn Bình Trung, xã Sa Bình	UBND Xã Sa Bình	Xã Sa Bình	L=200m, Bm=3,0m	2017	347	120	163		64	Thực hiện cơ chế đặc thù NTM
6	Nâng cấp đường giao thông nội làng Diệp Lôk (đoạn từ nhà ông A Thel đến nhà bà Y Úc)	UBND Xã Ya Tăng	Xã Ya Tăng	L=150m, Bm=3,0m	2017	146	8	110		28	Thực hiện cơ chế đặc thù
7	Nâng cấp đường nội thôn Rờ Koi, xã Rờ Koi (đoạn từ nhà ông A Hía đến nhà ông A Trúc)	UBND Xã Rờ Koi	Xã Rờ Koi	L=144m, Bm=3,0m	2017	228	-	185		43	Thực hiện cơ chế đặc thù

Ghi chú: (*) Chỉ được thực hiện khi có ý kiến thống nhất của Trung ương.